

**THE MORNING NEWS**  
BẢN TIN SÁNG 11/07/2022

**KIỂM TRA LẠI VÙNG**  
**1.160-1.170 ĐIỂM**

## Quốc tế

- Chứng khoán Mỹ có một phiên giảm điểm nhẹ trong ngày giao dịch cuối tuần. Kết thúc phiên, chỉ số Dow Jones giảm 0,15%, Nasdaq tăng 0,12% và S&P 500 giảm nhẹ 0,08%. Cổ phiếu của các công ty cũng có xu hướng biến động nhẹ cùng với thị trường.
- Chứng khoán châu Âu có một phiên hồi phục nhẹ vào ngày thứ 6. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng nhẹ 0,1%, CAC 40 (Pháp) tăng 0,44%. Trong khi đó, chứng khoán châu Á cũng có diễn biến tương tự, chỉ số Nikkei 225 (Nhật) tăng 1,54%, KOSPI (Hàn Quốc) tăng 0,16%.
- Giá dầu thế giới tiếp tục có một phiên hồi phục vào ngày cuối tuần, dầu Brent phục hồi 2,26%, dầu WTI phục hồi 2,01%. Bên cạnh đó giá khí đốt tự nhiên (Gas) cũng gây chú ý khi giảm khoảng 4,18% và lúa mì tăng 6,58%.
- Tổ chức lương thực liên hiệp quốc cho biết giá lương thực đang hạ nhiệt, xác lập tháng giảm giá thứ 3 liên tiếp.
- Tính đến đầu tháng 7, dự trữ ngoại tệ của Nga đã lên tới 586,8 tỷ USD, trong đó chỉ số lạm phát tính theo năm trong tháng 6 giảm xuống mức 15,9%.

## Trong nước

- Vnindex tiếp tục có một phiên giao dịch tích cực trở lại, kết thúc phiên, Vnindex hồi phục 4,83 điểm lên mốc 1.171,31 điểm, thanh khoản tăng nhẹ so với phiên trước lên khoảng 10.500 tỷ đồng, khối lượng giao dịch đạt khoảng 476 triệu cổ phiếu.
- Nhóm ngành dầu khí và vật liệu cơ bản gây chú ý trong phiên giao dịch cuối tuần. Trong khi dầu khí tiếp tục hồi phục với mức 3,37% cho toàn ngành, thì nhóm vật liệu cơ bản tăng 2,79%. Một số cổ phiếu gây chú ý như BSR tăng 5,38%, DCM tăng 6,11%, DPM tăng 5,45%.
- Nhà đầu tư nước ngoài có phiên bán ròng gần 400 tỷ đồng, tập trung mua các mã như DXG (102,34 tỷ), SSI (86,64 tỷ), VND (76,54 tỷ). Bên cạnh đó, tự doanh cũng bán ròng 226,83 tỷ đồng, tập trung bán nhóm cổ phiếu ngân hàng và các cổ phiếu khác như FPT, MWG, VIC.
- Giá xăng dầu trong nước đồng loạt giảm mạnh hơn 3.000 đồng/lít từ 0h ngày 11/7.
- Theo tập đoàn điện lực Việt Nam, sản lượng tiêu thụ điện tháng 7 có thể tăng 6,4% so với cùng kỳ.

### Doanh nghiệp

-  FPT: Hơn 182 triệu cổ phiếu FPT sắp được niêm yết bổ sung từ ngày 19/7.
-  ACV: ACV được giao xây dựng nhà ga hành khách T2 cảng hàng không quốc tế Cát Bi quy mô 2.400 tỷ đồng.
-  DGW: Đạt lợi nhuận 351 tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm, thực hiện 45% chỉ tiêu năm.
-  CEO: Huy động vốn bằng việc rao bán hơn 250 triệu cổ phiếu với giá bán 10.000 đồng/cổ phiếu.
-  BMI: Lợi nhuận trước thuế 6 tháng đầu năm 2022 dự kiến đạt 171,4 tỷ đồng, đạt 50,42% kế hoạch cả năm 2022.
-  BFC: Lượng tiêu thụ giảm mạnh, phân bón bình điền báo lãi quý II giảm 25%.
-  SSI: Con trai và em ruột ông Nguyễn Duy Hưng đã chi hơn 1.000 tỷ đồng để mua cổ phiếu SSI phát hành thêm.
-  DPM: Tổng công ty phân bón và hóa chất dầu khí thông báo mức trả cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 40%.
-  VIX: Thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 6%, ngày thanh toán là 5/8.
-  BSR: Lọc hóa dầu Bình Sơn chi trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 3%.

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	11/07/2022	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	1.171,31	0,41%	-2,30%	-8,78%	-21,82%
HNX30 INDEX	490,66	3,49%	-0,69%	-12,04%	-38,93%
VN30 INDEX	1.231,54	0,19%	-1,65%	-7,10%	-19,81%
S&P 500	3.899,38	-0,08%	3,01%	-0,04%	-18,19%
Dow Jones	31.338,15	-0,15%	1,83%	-0,17%	-13,76%
Nasdaq	11.635,31	0,12%	5,50%	2,60%	-25,63%
Shanghai Composite	3.356,08	-0,25%	-0,93%	2,17%	-7,79%
Nikkei 225	26.926,78	1,54%	2,96%	-3,23%	-6,48%
Thailand SET	1.557,87	-0,29%	-0,94%	-4,58%	-6,02%
Malaysia	1.425,79	0,50%	-1,65%	-4,56%	-9,04%
Philippine	6.361,82	0,15%	3,19%	-2,58%	-10,68%
Indonesia JCI	6.740,22	1,32%	-0,80%	-4,89%	2,41%
FTSE 100	7.196,24	0,10%	0,38%	-1,66%	-2,55%
DAX	13.015,23	1,34%	1,58%	-5,43%	-18,07%
CAC 40	6.033,13	0,44%	1,72%	-2,49%	-15,66%

Nguồn: Bloomberg, Vietinbank Securities



## TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

### HSX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
SCR	9.950	7.140.300	6,99%
PTC	9.650	246.600	6,98%
TTF	8.120	1.116.900	6,98%
VCG	18.400	2.796.400	6,98%
HDC	36.800	798.700	6,98%
NBB	16.900	1.374.900	6,96%
DIG	38.450	17.592.700	6,95%
DPG	39.250	1.236.800	6,95%
FCN	13.150	2.881.200	6,91%
JVC	4.810	389.300	6,89%

### HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
TTT	42.900	600	10,00%
CLM	42.300	600	9,87%
KDM	15.700	107.700	9,79%
SDU	28.400	100	9,65%
TST	11.400	100	9,62%
OCH	8.000	122.100	9,59%
VE8	6.900	5.600	9,52%
VCM	15.000	300	9,49%
NBP	18.500	100	9,47%
CEO	29.200	6.384.700	9,36%

### HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
TNC	44.550	700	-6,99%
HOT	28.600	600	-6,84%
TDP	27.450	4.100	-6,79%
SMA	7.040	200	-6,13%
VTB	11.050	400	-5,15%
HTL	18.600	3.300	-4,86%
TMT	17.800	77.800	-4,81%
ABR	11.400	600	-4,20%
SSC	34.600	100	-3,89%
FUESSV50	17.850	7.600	-3,72%

### HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
ADC	20.200	1.500	-9,82%
VNC	37.800	100	-9,79%
PSC	13.000	100	-9,72%
VNT	69.100	100	-9,67%
KTT	7.700	4.900	-9,41%
CX8	8.000	600	-9,09%
MST	7.600	854.100	-8,43%
VTZ	7.700	9.400	-8,33%
KKC	16.500	100	-8,33%
C92	4.400	21.000	-8,33%

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

**HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	VNM	37.044	DXG	102.343
2	MWG	36.310	SSI	86.644
3	VIB	19.858	VND	76.537
4	MSN	14.926	VHM	47.278
5	DIG	13.426	VIC	40.186
6	VRE	12.190	GAS	32.920
7	FUESSVFL	11.146	HPG	25.352
8	SAB	9.146	GEX	18.149
9	HSG	6.931	KBC	17.569
10	STB	6.747	DGC	16.957

**HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	SD5	374	SHS	5.025
2	IDV	119	PLC	3.330
3	TA9	109	NVB	2.843
4	ICG	101	PVS	735
5	CLH	29	PVI	727
6	HUT	26	ART	573
7	VCS	21	IDC	490
8	IVS	19	DP3	469
9	BAX	16	MCF	185
10	EID	12	BCC	88

Nguồn: Fiinpro, Vietinbank Securities

## CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	11/07/2022	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	105,01	2,01%	-3,15%	-12,98%	39,62%
Oil Brent	USD/bbl.	107,68	2,26%	-5,13%	-11,74%	38,44%
Thép thanh	CNY/MT	4.083,00	-0,19%	-3,11%	-14,69%	-0,75%
Nhôm	USD/MT	2.426,50	-0,37%	-0,37%	-13,04%	-13,43%
Đồng	USd/lb.	346,45	-1,40%	-3,87%	-19,64%	-21,80%
Than	USD/MT	413,75	0,91%	6,64%	4,64%	143,96%
Đường	USd/lb.	19,02	2,70%	2,81%	-1,09%	3,59%
Ngô	USd/bu.	792,00	4,18%	4,97%	2,42%	33,50%
Gas	USD/MMBtu	6,34	-4,18%	10,58%	-28,41%	69,87%
Sữa	USD/cwt	22,82	0,66%	1,78%	-6,24%	23,89%
Vàng	USD/t oz.	1.740,10	0,15%	-3,41%	-7,22%	-5,22%
Bạc	USD/t oz.	19,26	0,25%	-2,09%	-12,57%	-17,91%
Lúa Mỳ	USd/bu.	927,25	6,58%	9,60%	-14,52%	20,97%

## THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

***Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!***